

UBND TỈNH PHÚ YÊN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 415 /SGDDT-TCCB

Phú Yên, ngày 04 tháng 8 năm 2017

V/v báo cáo đánh giá thực hiện lương, phụ cấp đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở.

Thực hiện công văn số 1018/NGCBQLGD-CSNGCB, ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc báo cáo đánh giá thực hiện lương, phụ cấp đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

Để có số liệu chính xác báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo theo đúng thời gian quy định. Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị trực thuộc Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố báo cáo đánh giá thực hiện lương, phụ cấp đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo các nội dung như sau:

1. Tổng quan về chính sách tiền lương hiện hành

Tổng quan về chính sách tiền lương quy định đối với cơ quan đơn vị đang thực hiện (Thống kê các văn bản quy định về lương, phụ cấp lương của Chính phủ, Bộ, Ngành và địa phương đang áp dụng).

Tổng hợp quỹ tiền lương và số lượng công chức, viên chức; số lượng người lao động theo hợp đồng lao động và các đối tượng khác tính đến thời điểm ngày 31/12/2016 (theo biểu mẫu đính kèm).

2. Thực trạng chính sách tiền lương hiện hành đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

2.1 Về tiền lương cơ sở

- Ưu điểm
- Hạn chế
- Nguyên nhân hạn chế.

2.2 Hệ thống thang bảng lương đang áp dụng tại đơn vị

- Ưu điểm
- Hạn chế
- Nguyên nhân hạn chế.

2.3 Chế độ nâng ngạch/hạng, nâng bậc lương

- Ưu điểm
- Hạn chế
- Nguyên nhân hạn chế.

2.4 Chế độ phụ cấp theo lương

- Ưu điểm
- Hạn chế
- Nguyên nhân hạn chế.

2.5 Cơ chế quản lý và chi trả tiền lương

- Cơ chế quản lý tiền lương (đánh giá việc thực hiện cơ chế chi trả lương theo thâm niên, theo hệ số lương, theo hiệu quả công việc, nâng lương do có thành tích đột xuất,...)

- Phương thức chi trả (thuận lợi/khó khăn)

- Đánh giá các nguồn kinh phí để trả lương và thu nhập đối với các đối tượng hưởng lương ngân sách nhà nước (các nguồn, tính ổn định, thường xuyên, tính bình quân trong phân phối, sự khác biệt khi sử dụng các nguồn,...)

2.6 Về các khoản thu nhập ngoài lương và phụ cấp theo lương (nếu có)

- Cơ chế tạo nguồn

- Phương thức chi trả

- Tỷ lệ(%) thu nhập ngoài lương so với tiền lương; phụ cấp theo lương hàng tháng.

3. Đánh giá chung

3.1 Đánh giá về các văn bản, quy định, hướng dẫn thực hiện chính sách tiền lương của Chính phủ, Bộ, Ngành và địa phương (ưu điểm/ hạn chế)

3.2 Đánh giá cơ chế quản lý tiền lương và phương thức chi trả (ưu điểm/ hạn chế)

3.3 Đánh giá những mặt được, hạn chế việc bổ sung thu nhập đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục từ nguồn kinh phí của đơn vị như: Tiền bồi dưỡng hợp, bồi dưỡng chủ trì hoặc tham gia các hoạt động chuyên môn, góp ý văn bản, đề án, đề tài, làm thêm giờ, hỗ trợ ăn trưa).

3.4 Chế độ khen thưởng định kỳ, đột xuất đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục gắn với hiệu quả công việc và thành tích đóng góp vào hoạt động của đơn vị từ quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi của cơ quan.

3.5 Đánh giá tác động của chính sách tiền lương hiện hành trong việc xây dựng và phát triển đội ngũ (về số lượng, cơ cấu và chất lượng)

4. Kiến nghị và đề xuất

4.1 Đối với Bộ giáo dục và Đào tạo

4.2 Đối với Chính phủ.

Báo cáo của các đơn vị gửi bằng văn bản về Sở Giáo dục và Đào tạo qua phòng Tổ chức cán bộ trước ngày 15/8/2017, đồng thời gửi file mềm về địa chỉ **Email: huynhquocluc@phuyen.edu.vn** để tổng hợp báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo.

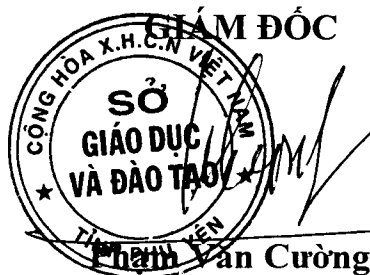
Nhận được công văn này, đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện. / *ng h*

Nơi nhận:

- Như trên;

- Website Sở;

- Lưu: VT, TCCB. *lll*



ĐƠN VỊ:.....

**TỔNG HỢP SỐ LIỆU LƯƠNG VÀ PHỤ CẤP THEO LƯƠNG ĐỐI VỚI
NHÀ GIÁO VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC NĂM 2016**



TT	Nội dung	Số lượng đơn vị sự nghiệp	NG&CBQLGD tính đến 31/12		Quý tiền lương (triệu đồng)				Tiền lương tăng thêm giờ và các chế độ khác	Thu nhập bình quân/tháng
			Được giao	Có mặt	Tổng số	Theo Ngạch/bậc	Phụ cấp theo lương	BHYT, BHXH, CD, BHTN		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Đơn vị sự nghiệp công tư đảm bảo chi thường xuyên và đầu tư									
	Công chức									
	Viên chức									
	Người làm việc theo chế độ HĐ của Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ									
2	Đơn vị sự nghiệp công tư đảm bảo chi thường xuyên									
	Công chức									
	Viên chức									
	Người làm việc theo chế độ HĐ của Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ									
3	Đơn vị sự nghiệp công tư đảm bảo chi thường xuyên									
	Công chức									
	Viên chức									
	Người làm việc theo chế độ HĐ của Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ									
4	Đơn vị sự nghiệp công do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên									
	Công chức									
	Viên chức									
	Người làm việc theo chế độ HĐ của Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ									

Ghi chú: Không được chỉnh sửa biểu mẫu

(3) gồm các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, phòng GD&ĐT

(6) = (7)+(8)+(9)

Người lập bảng

....., Ngày... tháng.... Năm.....

Thủ trưởng đơn vị